

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ GIA NGHĨA
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày: 26-9-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GIA NGHĨA, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Sơn và bà Đặng Thị Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Mỹ Hằng - Thư ký TAND thị xã Gia Nghĩa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2019, đối với bị cáo:

Huỳnh Anh Q, sinh ngày 13/8/2001, tại tỉnh Đ; nơi cư trú: Tổ 4, phường T, thị xã G, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Tấn Q và bà Võ Thị Thanh V; bị bắt tạm giữ từ ngày 12/5/2019 đến ngày 17/5/2019; tại ngoại – Có mặt.

Bị hại: Anh Trương Phi L, sinh năm 1992; địa chỉ: Tổ 8, thị trấn Ea Đrăng, huyện EaH'Leo, tỉnh Đắk Lắk – Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Huỳnh Tấn Q, sinh năm 1979; địa chỉ: Tổ 4, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông – có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03h00' ngày 09/5/2019, Huỳnh Anh Q rủ Nguyễn Hải Đ (SN 26/4/2002), trú tại tổ 1, phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông và Huỳnh Văn Ngh (SN 17/02/2004), trú tại thôn 2, thị trấn Phước An, huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, thì tất cả đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô Dream, màu sơn nâu, BKS: 47H9 – 4587 (Xe của ông Huỳnh Tấn Q – Bố của Q) chở Ngh và Q đi đến đầu đường Nguyễn Văn Trỗi thì cả nhóm thấy phòng trọ của anh Trương Phi L tổ 2, phường Nghĩa Trung, thị xã Gia Nghĩa

điện bật sáng, cửa phòng khép hờ không khóa, lúc này anh L đang ngủ. Đ và Ngh đứng ngoài cửa cánh giới, còn Q vào trong phòng lấy trộm của anh L 01 điện thoại di động Iphone 6S và 01 ví da.

Sau khi trộm được tài sản cả nhóm đi ra khu vực đảo nổi thuộc phường Nghĩa Thành, thị xã Gia Nghĩa. Quốc lấy ví da kiểm tra thì có số tiền 3.900.000đ, Q lấy chia đều mỗi người được 1.300.000đ, ví da và một số giấy tờ cá nhân của anh L, Ngh đã ném xuống hồ. Sáng ngày 10/5/2019 cả nhóm đón xe buýt xuống xã Đăk Wer, huyện Đăk R'lấp, tỉnh Đăk Nông bán điện thoại cho anh Bùi Đình L, trú tại: thôn 7, xã Đăk Wer với giá 300.000đ. Số tiền có được từ việc trộm cắp cả nhóm tiêu xài cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ được: 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 30 ngày 14/5/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự thị xã Gia Nghĩa kết luận: Điện thoại Iphone 6S có giá trị 3.362.000đ, ví da có giá trị 45.000đ. Tổng giá trị các tài sản là 3.407.000đ.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 14 tháng 8 năm 2019, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đăk Nông truy tố Huỳnh Anh Q về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã truy tố và thừa nhận Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa truy tố bị cáo về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng tội, không oan.

Kết quả tranh luận đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích nội dung, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm c khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị HĐXX chấp nhận ngày 01/7/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TX.Gia Nghĩa trả 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S cho anh Trương Phi L là chủ sở hữu hợp pháp.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận bồi thường giữa gia đình bị cáo và người bị hại.

Tại phiên tòa bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Ngày 09/5/2019, Huỳnh Anh Q thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của anh Trương Phi Long; giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 7.307.000đ. Hành vi của bị cáo trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; vì vậy, có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Huỳnh Anh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

“ Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm ”

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội mới 17 tuổi 09 tháng 26 ngày nên áp dụng quy định của pháp luật về người chưa thành niên quy định tại Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo tự nguyện bồi thường cho người bị hại; bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của vụ án cũng như nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Giao bị cáo cho chính quyền địa phương cùng gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[4] Xét ý kiến của Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Q từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo là có căn cứ, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[5] Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố xét xử, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Đối với Nguyễn Hải Đ, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gia Nghĩa đã ra quyết định tách vụ án và ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau là có căn cứ cần chấp nhận.

[7] Đối với Huỳnh Văn Ngh, khi thực hiện hành vi phạm tội Ngh mới 15 tuổi 02 tháng 22 ngày chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự nên không khởi tố, truy tố là có căn cứ.

[8] Đối với anh Huỳnh Tấn Q không biết Huỳnh Tấn Q, Nguyễn Hải Đ, Huỳnh Văn Ngh sử dụng xe mô tô BKS: 47H9-4587 của mình đi trộm cắp tài sản nên không

đề cập xử lý là có căn cứ.

[9] Đối với anh Bùi Đình L mua tài sản do hành vi phạm tội mà có; tuy nhiên khi mua anh Long không biết tài sản do phạm tội mà có nên không đề cập xử lý là có căn cứ.

[10] Việc bồi thường thiệt hại: Xét thấy giữa gia đình bị cáo và người bị hại tự nguyện thỏa thuận bồi thường là đúng pháp luật, cần ghi nhận.

[11] Việc xử lý vật chứng: Ngày 10/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TX. Gia Nghĩa trả lại 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S cho anh Trương Phi L là chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ, cần chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Anh Q phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 91 và Điều 101 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh Anh Q 06 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Huỳnh Anh Q cho Ủy ban nhân dân phường Nghĩa Tân, thị xã Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo;

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Việc bồi thường dân sự: Căn cứ Điều 584, Điều 589 của Bộ luật Dân sự;

Ghi nhận việc đương sự, gia đình bị cáo thỏa thuận bồi thường thiệt hại.

3. Việc xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận ngày 10/6/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an TX. Gia Nghĩa trả lại 01 điện thoại di động, hiệu Iphone 6S cho anh Trương Phi L.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, f khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc Huỳnh Anh Q phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
Đã ký